

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG H
TỈNH B**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2021/DS - ST

Ngày: 28/4/2021

V/v: “Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG H, TỈNH B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Như Ý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng và Phạm Thị Nhâm.

Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quốc Đại là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông H tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 317/2020/TLST – DS, ngày 22 tháng 12 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXX-ST ngày 10 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) Sài Gòn T;

Địa chỉ: Số 266 – 268, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu P, chức vụ: Phó Phòng giao dịch Đông H (theo văn bản ủy quyền ngày 04/01/2021).

Bị đơn: Bà Trần Thị K, sinh năm 1977;

Địa chỉ: (Không có số nhà) ấp Bửu 2, xã Long Đ, huyện Đông H, tỉnh B.

(Đại diện Ngân hàng có đơn đề nghị vắng mặt; bà K vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12/5/2020 cùng các lời khai trong quá trình tố tụng, đại diện Ngân hàng Sài Gòn T trình bày:

Vào ngày 26/5/2018, ngân hàng có ký hợp đồng tín dụng với bà Trần Thị K, cho bà K vay số tiền 30.000.000đ, mục đích vay là để tiêu dùng, lãi suất 20,4%/năm, thời hạn vay 36 tháng, thời điểm trả hết nợ ngày 25/6/2021. Khi vay không có tài sản bảo đảm.

Trong thời gian vay, do bà K vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên phát sinh tranh chấp. Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị K giao trả số tiền vốn vay 17.505.000đ, lãi trong hạn là 5.195.100đ, lãi quá hạn là 2.445.904đ, tổng cộng vốn và lãi là 25.146.004đ (tính đến ngày 25/02/2021) và yêu cầu tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi dứt nợ.

Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án đã triệu tập nhiều lần nhưng bà Trần Thị K vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông H, tỉnh B phát biểu quan điểm cho rằng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật; bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự 2015 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn T đối với bà Trần Thị K.

Buộc bà Trần Thị K giao trả cho ngân hàng TMCP Sài Gòn T số tiền 25.146.004đ (tính đến ngày 25/02/2021) và tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi dứt nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng TMCP Sài Gòn T không phải nộp án phí. Bà Trần Thị K phải nộp án phí số tiền 1.257.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông H về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Ngân hàng TMCP Sài Gòn T khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị K giao trả số tiền vay, bà K có địa chỉ cư trú tại ấp Bửu 2, xã Long Đ, huyện Đông H, tỉnh B. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh B.

Đại diện ngân hàng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bà Trần Thị K được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự nêu trên.

[2]. Về nội dung:

Xét yêu cầu của ngân hàng yêu cầu bà Trần Thị K giao trả số tiền vốn vay 17.505.000đ, lãi trong hạn là 5.195.100đ, lãi quá hạn là 2.445.904đ, tổng cộng vốn và lãi là 25.146.004đ (tính đến ngày 25/02/2021) và yêu cầu tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi dứt nợ.

Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án đã triệu tập nhiều lần nhưng bà Trần Thị K vắng mặt không lý do. Xét thấy, do bà K cố tình vắng mặt, xem như bà tự từ bỏ quyền tham gia tố tụng của bà, do đó ngân hàng có quyền và nghĩa vụ cung cấp chứng cứ để chứng minh cho lời trình bày của mình. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, ngân hàng cung cấp hợp đồng tín dụng giữa bà Trần Thị K và ngân hàng đã ký với nhau, bảng kê chi tiết tiền lãi và lịch trả nợ. Do đó, có đủ cơ sở để xác định vào 25/6/2018 bà K có ký hợp đồng với ngân hàng để vay số tiền 30.000.000đ, trong thời gian vay bà K vi phạm nghĩa vụ thanh toán với ngân hàng. Tính đến ngày 25/02/2021 thì bà K còn nợ lại ngân hàng số tiền vốn vay 17.505.000đ, lãi trong hạn là 5.195.100đ, lãi quá hạn là 2.445.904đ, tổng cộng vốn và lãi là 25.146.004đ và ngân hàng yêu cầu tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi dứt nợ. Do đó có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng TMCP Sài Gòn T không phải nộp án phí, đại diện ngân hàng đã nộp tạm ứng số tiền 527.000 đồng theo biên lai thu số 0008216 ngày 22/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông H được hoàn lại đủ. Bà Trần Thị K phải nộp án phí số tiền 1.257.000 đồng. Các đương sự nộp và nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự 2015 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn T đối với bà Trần Thị K.

Buộc bà Trần Thị K giao trả cho ngân hàng TMCP Sài Gòn T số tiền vốn vay 17.505.000đ, lãi trong hạn là 5.195.100đ, lãi quá hạn là 2.445.904đ, tổng cộng 25.146.004 đồng (tính đến ngày 25/02/2021) và tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi dứt nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng TMCP Sài Gòn T không phải nộp án phí, đại diện ngân hàng đã nộp tạm ứng số tiền 527.000 đồng theo biên lai thu số 0008216 ngày 22/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông H được hoàn lại đủ. Bà Trần Thị K phải nộp án phí số tiền 1.257.000 đồng. Các đương sự nộp và nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông H.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện Đông H;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông H;
- Các đương sự;
- Lưu.

Lê Thị N. Y

